

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2018/HSST

Ngày: 21-03-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Khải

Ông Lò Văn Thương

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Minh Thắng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Khả - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Giàng Chông V, tên gọi khác: Không; sinh năm 1956, tại Sơn La; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản N, xã N1, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/10; dân tộc: H'Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giàng Sổng L, đã chết và con bà Lý Thị C, sinh năm 1913; có vợ thứ 1: Hờ Thị M, đã chết; có vợ thứ 2: Hạng Thị V, sinh năm 1955 và 07 con, con lớn nhất sinh năm 1982, con nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 28/3/2002 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xét xử về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” hình phạt 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng, đến tháng 3 năm 2007 chấp hành xong hình phạt, bản án đến nay đã được xóa án tích; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/11/2017, tạm giam từ ngày 06/11/2017 đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Tiến N, Luật sư cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

Địa chỉ: Văn phòng luật sư Thái Sơn – Trung tâm tư vấn pháp luật và Bảo trợ tư pháp

cho người nghèo tỉnh Điện Biên, số 55 đường Hoàng Văn Thái, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Người có nghĩa vụ liên quan: Cà Văn X, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: Bản N2, xã N1, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

(Người bào chữa cho bị cáo có mặt; Người có nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ, ngày 03/11/2017, Giàng Chồng V mang theo 400.000đ đi bộ từ nhà ở Bản N, xã N1, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên để tìm mua heroine và hồng phiến về sử dụng và có ai hỏi mua thì bán. Khi V đi đến khu vực hồ thuộc Bản N, xã N1, huyện Điện Biên thì gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 40 tuổi (không rõ tên và địa chỉ) 01 gói heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu hồng và 01 gói được gói bằng nilon màu hồng bên trong có 04 viên hồng phiến. Sau đó, V mang heroine và hồng phiến về nhà và lấy 02 viên hồng phiến ra sử dụng hết, số hồng phiến còn lại và gói heroine V đem cất giấu trên bàn thờ của gia đình. Khoảng 10 giờ cùng ngày, khi V đang ở nhà thì Cà Văn X, sinh năm 1968, trú tại Bản N2, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên vào nhà hỏi mua một trăm nghìn đồng hồng phiến. V đồng ý, lấy 02 viên hồng phiến được gói bằng nilon màu hồng trên bàn thờ ra bán cho X với giá 100.000 đ. Sau khi nhận tiền V cất vào trong túi quần bên phải V đang mặc, còn X mang hồng phiến ra khỏi nhà V và sử dụng hết. Hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi Giàng Chồng V đang ở nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên vào nhà phát hiện, bắt quả tang thu giữ 100.000đ (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ) trong túi quần bên phải V đang mặc do bán hồng phiến cho X mà có và 01 gói heroine được gói bằng nilon màu hồng, có khối lượng 1,02 gam.

Tại phiên tòa bị cáo Giàng Chồng V đã khai nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mọi lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra....

Kết luận giám định số 134/GĐ-PC54 ngày 04/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận mẫu giám định: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Giàng Chồng V là chất ma túy: Loại Heroin; khối lượng vật chứng thu giữ là 1,02 gam; Heroin nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ; Không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Giàng Chồng V không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 47/CT- VKSĐB ngày 12/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo Giàng Chồng V về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 về thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội; Xử phạt bị cáo Giàng Chồng V mức án từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 1,02 gam Heroine, trích mẫu gửi giám định không hoàn lại 0,04 gam là vật chứng của vụ án, Tịch thu nộp ngân sách nhà Nước số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) do bị cáo Giàng Chồng V phạm tội mà có. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng Chồng V có mặt tại phiên tòa nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án, cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề thể hiện tính nhân đạo của pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 vì Bị cáo là ông Giàng Sóng L được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, mức hình phạt cho bị cáo khởi điểm của khung hình phạt là 02 năm tù.

Đại diện VKS vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội, không nhất trí với đề nghị của người bào chữa về việc đề nghị mức hình phạt 02 năm tù khởi điểm của khung hình phạt. Về hành vi và tội danh của bị cáo thì mức hình phạt của bị cáo mà viện kiểm sát đề nghị từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù là hoàn toàn phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo Giàng Chồng V không bổ sung gì về lời bào chữa và hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã tuổi cao, sức yếu nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo bị truy tố và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng huyện Điện Biên và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng như: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng đã được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì, không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi của bị cáo được chứng minh như sau: Khoảng 07 giờ ngày 03/11/2017 Giàng Chông V mua 400.000đ heroine và 04 viên hồng phiến của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi (không rõ tên và địa chỉ), V mang về sử dụng 02 viên hồng phiến, số heroine và hồng phiến còn lại V cất giấu trên bàn thờ của gia đình mình với mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. Cùng ngày có Cà Văn X đến hỏi mua ma túy, V đã bán cho X 02 viên hồng phiến được 100.000đ. Sau đó, V đã bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên bắt quả tang, thu giữ 100.000đ, 01 gói heroine có khối lượng 1,02gam. Với hành vi và khối lượng heroine mà V đã bị thu giữ thì đã đủ cơ sở để kết tội bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

Hành vi phạm tội của bị cáo Giàng Chông V được thực hiện trước khi Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực. Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt tù từ 02 (hai) năm đến 07 (bảy) năm tù. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 cũng có khung hình phạt tù 02 (hai) năm đến 07 (bảy) năm tù. Như vậy khung hình phạt của tội này đều ngang bằng nhau. Do vậy căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 để áp dụng và xét xử đối với bị cáo Giàng Chông V, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3]. Về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội thấy rằng: Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo đã tiếp tay cho những người khác chuyên buôn bán các chất ma túy ngày càng phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng tới trật tự trị an, an toàn trong xã hội trên địa bàn huyện Điện Biên nói riêng cũng như địa bàn tỉnh Điện Biên nói chung. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra. Nên bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp

luật.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Giàng Chồng V sinh ra và lớn lên tại xã M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, được gia đình nuôi ăn học đến lớp 4/10 thì nghỉ học ở nhà làm ruộng. Đến năm 1987 cả gia đình chuyển đến làm ăn sinh sống tại Bản N, xã N1, huyện Điện Biên. Đến năm 1982 xây dựng gia đình với bà Hờ Thị M và sinh được 04 người con. Đến năm 1991 xây dựng gia đình với bà Hạng Thị V và sinh được 03 người con. Ngày 28/3/2002 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo đến ngày 28/3/2007 chấp hành xong bản án, bản án này đã được xóa án tích, do vậy không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo. Tại cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ngoài ra bị cáo còn có bố đẻ là ông Giàng Sòng L được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba theo Quyết định số 270 ngày 09/5/1998 nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bị cáo đã được xóa án tích nhưng có một nhân thân xấu nên cần phải có một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định, nguồn thu nhập từ làm ruộng, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy. Do vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số heroine và hồng phiến, V khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 40 tuổi không biết tên và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ của Giàng Chồng V 1,02 gam heroine là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 100.000đ Cơ quan điều tra thu giữ của Giàng Chồng V là tiền do V phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[8]. Cà Văn X là người đã mua ma túy của Giàng Chồng V và đã sử dụng hết, hành vi của X không cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với X. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

[9]. Án phí: Bị cáo Giàng Chồng V là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên căn cứ vào Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng Chồng V.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Giàng Chồng V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Giàng Chồng V 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 03/11/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 1,02 gam heroine là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, trích mẫu gửi giám định không hoàn lại 0,04 gam.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà Nước số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) do bị cáo Giàng Chồng V phạm tội mà có.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo biên bản bàn giao nhận vật chứng ngày 13/02/2018).

4. Án phí: Bị cáo Giàng Chồng V là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên căn cứ vào Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng Chồng V.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/3/2018)/.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên
- VKSND huyện Điện Biên
- Công an huyện Điện Biên
- Nhà tạm giữ, tạm giam CA huyện Điện Biên
- Trại giam
- Cơ quan THA. HS Công an huyện Điện Biên
- Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên
- Bị cáo

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Người bào chữa
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u hồ THA – HS
- Lưu hồ sơ vụ án
- L- u bộ phận.

Vũ Thị Thanh Thủy